TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2024/HSST
Ngày 27 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tài

Bà Trần Thị Tuyết Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Xuân Trường - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Hà - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 27 tháng 8 năm 2024 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 170/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lâm Sơn T, sinh năm 2000; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Thành phố H; Nơi ĐKHKTT: 300/16 đường X, phường U, quận B, Thành phố H; Chỗ ở: 243/5-7 đường B, phường O, quận T, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: R; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Không rõ; Họ tên mẹ: Lâm Thị N, sinh năm 1967; Anh, chị, em: Bị cáo là con D nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Trần TT, sinh năm 2003, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không có; Biện pháp ngăn chặn: Tạm giam từ ngày: 29/11/2023

2. Họ và tên: Trần Hoàng D, sinh năm 1999; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Thành phố H; Nơi ĐKHKTT: 101 N, phường G, quận B, Thành phố H; Chỗ ở: 101 N, phường G, quận B, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Trần Thế N, sinh năm 1970; Họ tên mẹ: Hoàng Thị C, sinh năm 1968; Anh, chị, em: Bị cáo là con một trong gia đình; Vợ, con: Chưa có;

Nhân thân: Ngày 18 tháng 6 năm 2018 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 201/HSST ngày 18/6/2018, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/01/2020 và đã đóng án phí hình sự xong ngày 09/8/2018.

Tiền án, tiền sự: Không có; Biện pháp ngăn chặn: Tạm giam từ ngày: 29/11/2023

Những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Ngọc C

Nơi cư trú: Số 101 N, phường I, quận B, Thành phố H

2. Ông Nguyễn Quyết C

Nơi cư trú: 158A, phường AP, thành phố T, Thành phố H

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/11/2023, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Bình Thạnh phối hợp với Công an phường 21, quận Bình Thạnh tuần tra đến trước số nhà 178 Điện Biên Phủ, phường 21, quận Bình Thạnh thì phát hiện Trần Hoàng D điều khiển xe máy BS 69F1-71103 chở Nguyễn Ngọc Cco biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở Công an phường 21, quận Bình Thạnh kiểm tra hành chính.

Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải phía trước mà Trần Hoàng D đang mặc có 01 vỏ thuốc lá hiệu "555" bên trong có 01 gói nylon màu đen chứa tinh thể không màu. D khai là ma túy của Lâm Sơn T đưa cho Trần Hoàng D để đi giao cho khách (là C) nên Cơ quan Công an tiến hành niêm phong và lập hồ sơ xử lý.

Khám xét khẩn cấp nhà Trần Hoàng D tại địa chỉ số 101 đường Ngô Tất Tố, Phường 21, quận Bình Thạnh phát hiện trên la phông thạch cao tại khu vực nhà bếp có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, Trần Hoàng D khai là ma túy, số ma túy này Trần Hoàng D dùng để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác, không ai biết việc Trần Hoàng D cất giấu số ma túy trên.

Trần Hoàng D khai số ma túy trên là của Lâm Sơn T cư trú tại phòng G01 nhà số 243/5-7 Bùi Thị Xuân, phường 01, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đưa cho D đi giao cho khách (là C). Tiến hành khám xét nơi ở của T thu giữ 01 điện thoại di động Iphone màu tím số 0779971856 và mời Lâm Sơn T về trụ sở Công an quận Bình Thạnh làm việc.

Truy xét mở rộng vụ án, Công an quận Bình Thạnh mời Nguyễn Quyết C về trụ sở Công an quận Bình Thạnh để làm việc. Nguyễn Quyết C khai nhận đã từng mua ma túy của Lâm Sơn T và Trần Hoàng D mục đích để sử dụng. Khám xét khẩn cấp nhà ở của C

tại địa chỉ số 158A Nguyễn Thị Định, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không phát hiện thu giữ được gì.

Tiến hành test tìm chất ma túy đối với các đối tượng: Lâm Sơn T; Trần Hoàng D; Nguyễn Quyết C và Nguyễn Ngọc C, tất cả đều âm tính với chất ma túy.

Qua điều tra Trần Hoàng D khai nhận quen biết Lâm Sơn T từ khoảng năm 2017 do sống gần nhà nhau tại Phường 21, quận Bình Thạnh. Đến khoảng giữa tháng 7/2023, T nhờ D đi giao ma túy giúp cho T với tiền công 300.000 đồng/lượt thì D đồng ý. Thời gian đầu T giữ ma túy, nếu khách hỏi mua thì T sẽ nhờ D đi giao ma túy. Sau này, khi đã giao ma túy quen cho khách thì T đưa luôn ma túy cho D giữ và đi giao cho khách. Khi khách hỏi mua ma túy thì T sẽ nhắn số điện thoại của khách qua cho D để D đem ma túy đi giao, nếu khách nào mua nhiều lần đã quen với D thì sẽ liên hệ trực tiếp với D để mua và D sẽ báo lại cho T sau. Khách liên hệ mua ma túy với T thông qua số điện thoại 0779971856, liên hệ với D mua ma túy thông qua số điện thoại 0766629399, khách trả tiền mua ma túy cho D thì chuyển khoản trực tiếp qua tài khoản ngân hàng MB số tài khoản 7979892939 hoặc chuyển khoản trực tiếp qua tài khoản của T tại ngân hàng MB số tài khoản 1407868699999, nếu khách đưa tiền mặt thì D sẽ nạp tiền vào tài khoản ngân hàng của D rồi chuyển khoản qua cho T.

Nguồn gốc ma túy có được thông qua bạn bè ngoài xã hội, T biết một người đàn ông tên "Bin Chảy" (không rõ lai lịch) tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh bán ma túy và liên hệ mua từ khoảng tháng 10/2022 để về bán lại cho khách kiếm lời. Mỗi lần T mua từ 01 hộp 10 đến 02 hộp 10 ma túy khay (khối lượng từ 10g đến 20g) giá từ 7.000.000 đồng đến 14.000.000 đồng. Cứ khoảng 07 ngày thì "Bin Chảy" sử dụng các số điện thoại khác nhau gọi cho T để hỏi có cần mua thêm ma túy về bán không, mỗi lần liên hệ mua ma túy xong T đều xóa số điện thoại của "Bin Chảy", mỗi lần giao ma túy thì "Bin Chảy" đều cho nhiều người khác nhau giao cho T. Lần gần nhất là vào ngày 24/11/2023, T mua 01 hộp 10 ma túy khay, được "Bin Chảy" chia thành 05 gói ma túy nhỏ, sau đó T đưa số ma túy trên cho D cất giấu bán lại cho khách.

Trong số khách mua ma túy của T thì có Nguyễn Quyết C (sinh năm: 1992), C mua ma túy của T từ khoảng đầu năm 2023, mỗi lần mua từ 01-02 gói ma túy khay giá từ 2.500.000 đồng đến 5.000.000 đồng. C liên hệ trực tiếp với D để mua ma túy sau đó chuyển khoản cho T. Từ ngày 25/11/2023 đến ngày 28/11/2023 ngày nào C cũng liên hệ mua 01 gói ma túy khay với giá 2.800.000 đồng (bao gồm 2.500.000 đồng tiền ma túy và 300.000 đồng tiền ship để sử dụng và đã sử dụng hết số ma túy đã mua. D đã bán cho C 04/05 gói ma túy mà T đưa cho D. Khoảng 13 giờ ngày 29/11/2023, C tiếp tục liên hệ với D để mua 01 gói ma túy khay nhưng D chưa kịp giao cho C thì bị Công an bắt quả tang.

Đối với số ma túy thu giữ khi khám xét nhà ở của D, đây là số ma túy khay, D trích lại mỗi lần một ít từ số ma túy mà T đưa cho D bán, D không nói T biết, mục đích cất giấu số ma túy này để D sử dụng cho bản thân, không có mục đích nào khác, không ai biết D cất giấu số ma túy này.

Qua điều tra, kiểm tra dữ liệu điện thoại, kiểm tra thông tin tài khoản tại Ngân hàng của Lâm Sơn T, Trần Hoàng D trùng khớp với lời khai nhận của các bị cáo.

Căn cứ vào kết luận giám định số 13429/KL-KTHS ngày 07/12/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận: (bút lục 59, 60)

- Gói 1 (số ma túy thu giữ trên người D): tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,7567g, loại Ketamine.

- Gói 2 (số ma túy thu giữ tại nhà D): tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,9377g, loại Ketamine.

Vật chứng gồm:

+ Thu giữ của Trần Hoàng D :

- 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (là ma túy)

- 01 vỏ thuốc lá hiệu "555"

- 01 xe gắn máy hiệu Honda, biển số: 69F1-711.03, số khung: RLHJK030XNY006567; số máy: JK03E-0077218. Kết quả xác minh chiếc xe trên do bà Nguyễn Ngọc Cđứng tên chủ sở hữu. Bà C và D có quan hệ tình cảm, sống chung với nhau nên cả hai dùng xe trên làm phương tiện đi lại chung. Việc D dùng xe của C để đi giao ma túy thì C hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe trên cho C (bút lục 125).

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số sim 0766629399 (là điện thoại của D dùng để hoạt động mua bán trái phép chất ma túy).

+ Thu giữ của Lâm Sơn T:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, số sim 0779971856 (là điện thoại của T dùng để hoạt động mua bán trái phép chất ma túy).

+Thu giữ của Nguyễn Quyết C:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số sim 0932161501.

Tại bản Cáo trạng số: 164/CT-VKSBTh ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Lâm Sơn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm điểm b khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Trần Hoàng D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội 'Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 2, Điều 251 và điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa bị cáo Lâm Sơn T thừa nhận bị cáo bán ma túy từ khoảng tháng 7 năm 2023 đến thời điểm bị bắt lợi nhuận từ việc mua bán trái phép chất ma túy thì bị đã sử dụng hết cho việc chi tiêu sinh hoạt trong gia đình nên không xác định được lợi nhuận

thu được cụ thể là bao nhiêu. Tuy nhiên 04 lần bán ma túy cho con nghiện Nguyễn Quốc C vào các ngày từ ngày 25/11/2023 đến ngày 28/11/2023 bị cáo thu lợi bất chính tổng cộng 8.000.000 đồng/04/lần/04 bịch. Sau khi trả tiền công cho bị cáo Trần Hoàng D 1.200.000 đồng, bị cáo thu lợi bất chính 6.800.000 đồng. Bị cáo đồng ý nộp lại số tiền thu lợi bất chính này để sung công quỹ Nhà nước, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên Tòa bị cáo Trần Hoàng D thừa nhận bị cáo bán ma túy cho Lâm Sơn T nhiều lần, từ khoảng tháng 7 năm 2023 đến thời điểm bị bắt lợi nhuận từ việc mua bán trái phép chất ma túy thì bị cáo đã sử dụng trong sinh hoạt cá nhân, không xác định được lợi nhuận thu được cụ thể là bao nhiêu. Tuy nhiên 04 lần bán ma túy cho con nghiện Nguyễn Quốc C vào các ngày từ ngày 25/11/2023 đến ngày 28/11/2023 bị cáo được Lâm Sơn T trả công 300.000 đồng/04 lần giao, tổng cộng thu lợi bất chính là 1.200.000 đồng. Bị cáo đồng ý nộp lại số tiền thu lợi bất chính này để sung công quỹ Nhà nước, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lâm Sơn T và Trần Hoàng D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đồng thời các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố. Quá trình điều tra các bị cáo hoàn toàn tự nguyện khai báo, không bị ép buộc, mớm cung, dùng nhục hình hoặc các hành vi khác để buộc các bị cáo khai không đúng sự thật khách quan của vụ án. Các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời nói sau cùng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án gồm: bà Nguyễn Ngọc Cvà anh Nguyễn Quốc C vắng mặt tại phiên tòa mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ. Qua nghiên cứu hồ sơ đã ghi nhận đầy đủ lời khai của bà Nguyễn Ngọc Cvà anh Nguyễn Quốc C trong vụ án, do đó việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lâm Sơn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm Sơn T từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng D từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai tội danh từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù.

Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lâm Sơn T và Trần Hoàng D khai nhận quá trình điều tra tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, bị cáo hoàn toàn tự nguyện khai báo, không bị ép buộc khai không đúng với ý chí của bị cáo. Như vậy lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay giống như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản đối chất, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lâm Sơn T và Trần Hoàng D là bạn bè quen biết nhau khoảng từ năm 2017 do sống gần nhà nhau tại phường 21, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng tháng 7 năm 2023 Lâm Sơn T cho nhờ Trần Hoàng D đi bán ma túy cho các con nghiện thì Trần Hoàng D đồng ý. Lâm Sơn T trả tiền công cho Trần Hoàng D mỗi lần giao ma túy là 300.000 đồng/lượt. Phương thức

mua bán ma túy của các bị cáo Lâm Sơn T và Trần Hoàng D như sau: Thời gian đầu T giữ ma túy nếu có khách hỏi mua thì T sẽ giao ma túy cho D đi giao cho khách, sau này khi D đã đi giao ma túy quen cho khách thì T đưa luôn ma túy cho D giữ và đi giao cho khách. Khi có khách hỏi mua thì T nhắn tin số điện thoại của Khách cho D để D tự liên hệ đem ma túy đi giao, nếu khách nào mua nhiều lần đã quen với D thì sẽ liên hệ trực tiếp với D để mua và D sẽ báo lại cho T sau. Khách liên hệ mua ma túy với T thông qua số điện thoại 0779971856, liên hệ với D mua ma túy thông qua số điện thoại 0766629399, khách trả tiền mua ma túy cho D thì chuyển khoản trực tiếp qua tài khoản ngân hàng MB số tài khoản 7979892939 hoặc chuyển khoản trực tiếp qua tài khoản của T tại ngân hàng MB số tài khoản 1407868699999, nếu khách đưa tiền mặt thì D sẽ nạp tiền vào tài khoản ngân hàng của D rồi chuyển khoản qua cho T.

Nguồn gốc ma túy do Lâm Sơn T mua của một người tên "Bin Chảy" tại quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đem về bán để kiếm lời, mỗi lần Lâm Sơn T mua từ 7.000.000 đồng đến 14.000.000 đồng. Ngày 24/11/2023, T mua 01 hộp 10 ma túy khay, được "Bin Chảy" chia thành 05 gói ma túy nhỏ, sau đó T đưa số ma túy trên cho D cất giấu bán lại cho khách. Trong số khách mua ma túy của T thì có Nguyễn Quyết C, C mua ma túy của T từ khoảng đầu năm 2023, mỗi lần mua từ 01-02 gói ma túy khay giá từ 2.500.000 đồng đến 5.000.000 đồng. Nguyễn Quyết C liên hệ trực tiếp với D để mua ma túy sau đó chuyển khoản cho T.

Từ ngày 25/11/2023 đến ngày 28/11/2023 Nguyễn Quyết C đã liên hệ mua ma túy của Trần Hoàng D liên tục 04 lần, mỗi lần mua 01 gói ma túy khay với giá 2.800.000 đồng (bao gồm 2.500.000 đồng tiền ma túy và 300.000 đồng tiền ship) mục đích để sử dụng và đã sử dụng hết số ma túy đã mua. D đã bán cho C 04/05 gói ma túy mà T đưa cho D. Khoảng 13 giờ ngày 29/11/2023, Nguyễn Quyết C tiếp tục liên hệ với D để mua 01 gói ma túy khay nhưng D chưa kịp giao cho C thì bị Công an bắt quả tang.

[4] Ngoài hành vi nêu trên qua khám xét nhà ở của Trần Hoàng D tại địa chỉ số 101 đường Ngô Tất Tố, Phường 21, quận Bình Thạnh phát hiện trên la phông thạch cao tại khu vực nhà bếp có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,9377g, loại Ketamine. Nguồn gốc số ma túy này Trần Hoàng D khai là được Lâm Sơn T cho để sử dụng và mỗi lần bán ma túy cho T bị cáo chiết một ít trong số ma túy bán cho khách để cất giấu khi nào cần sử dụng cho bản thân. Trần Hoàng D khai nhận việc tàng trữ nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích nào khác, không ai biết việc Trần Hoàng D cất giấu số ma túy trên. Các Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, việc bị phát hiện và bắt quả tang nằm ngoài ý thức chủ quan của các bị cáo, tội phạm đã hoàn thành.

[5] Căn cứ vào kết luận giám định số 13429/KL-KTHS ngày 07/12/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1 (số ma túy thu giữ trên người D): tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,7567g, loại Ketamine.

- Gói 2 (số ma túy thu giữ tại nhà D): tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,9377g, loại Ketamine.

[6] Từ những hành vi và chứng cứ nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lâm Sơn T đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo Trần Hoàng D đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Các bị cáo Lâm Sơn T và Trần Hoàng D là người đã trưởng thành, đã đủ khả năng nhận thức ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng sẽ bị lệ thuộc và bị hủy hoại cả thể chất lẫn tinh thần, mọi hành vi vi phạm sẽ bị pháp luật xử lý nghiêm khắc. Tuy nhiên các bị cáo Lâm Sơn T và Trần Hoàng D mua ma túy để bán cho các con nghiện để kiếm lời, các bị cáo Lâm Sơn T và Trần Hoàng D đã bán cho con nghiện Nguyễn Quyết C 04 lần, mỗi lần mua 01 gói ma túy khay với giá 2.800.000 đồng (bao gồm 2.500.000 đồng tiền ma túy và 300.000 đồng tiền ship), lần thứ 5 vào ngày 29/11/2023 tiếp tục bán cho Nguyễn Quyết C 01 gói ma túy khay nhưng D chưa kịp giao thì bị Công an bắt quả tang. Ngoài ra bị cáo Trần Hoàng D còn có hành vi cất giấu 4,9377g, loại Ketamine trên la phông thạch cao tại khu vực nhà bếp nhằm mục đích để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán hoặc mục đích nào khác.

[8] Bằng ý thức của mình, các bị cáo biết rõ đây là loại biệt dược gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý vì chúng có tính gây nghiện, hủy hoại sức khỏe và khả năng lao động của con người, làm cho thần kinh của người nghiện bị tổn hại dẫn đến rối loạn hành vi, suy yếu nòi giống, là nguồn gốc và điều kiện phát sinh lan truyền các căn bệnh nguy hiểm, đồng thời cũng là tác nhân phát sinh những tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Do đó, Nhà nước thống nhất quản lý nghiêm cấm mọi hành vi như tàng trữ, mua bán, sản xuất, chứa chấp, tổ chức sử dụng vv, mọi hành vi vi phạm sẽ bị pháp luật xử lý rất nghiêm khắc.

[9] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Các bị cáo thấy sai nhưng vẫn thực hiện một cách cố ý, thể hiện ý thức coi thường, thách thức pháp luật của Nhà nước nhằm thỏa mãn động cơ tư lợi cá nhân và thỏa mãn cơn nghiện. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Ngoài ra nhằm giáo dục người

khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

[10] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo Lâm Sơn T và Trần Hoàng D: Không có

[11] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân của bị cáo Trần Hoàng D: Ngày 18 tháng 6 năm 2018 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 201/HSST ngày 18/6/2018, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/01/2020 và đã đóng án phí hình sự xong ngày 09/8/2018 nên đã được xóa án tích. Tuy nhiên qua đó cho thấy, bị cáo có nhân thân xấu, đáng lẽ bị cáo phải lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải, tu chí làm ăn lương thiện, nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[12] Hành vi phạm tội của bị cáo các Lâm Sơn T và Trần Hoàng D là đồng phạm: Bị cáo Lâm Sơn T với vai trò là khởi xướng, chủ mưu, rủ rê, đi mua ma túy về giao lại cho bị cáo Trần Hoàng D để bán cho các con nghiện và hưởng lợi. Bị cáo Trần Hoàng D với vai trò đi giao ma túy cho Lâm Sơn T và hưởng lợi tiền 300.000 đồng/lần giao. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do bộc phát, nhất thời, chưa có sự phân công nhiệm vụ, vai trò cụ thể, chưa cấu kết chặt chẽ với nhau. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo là đồng phạm mang tính giản đơn. Vì vậy, căn cứ vào từng hành vi, tính chất, mức độ tham gia của bị cáo, nhân thân của bị cáo, để Hội đồng xét xử phân hóa trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt.

[13] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lâm Sơn T và Trần Hoàng D có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Lâm Sơn T có nhân thân tốt, lần đầu tiên bị kết án. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[14] Đối với đối tượng tên Bin Chảy (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Lâm Sơn T, Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh phối hợp với Công an quận 8 rà soát, xác minh nhưng đến nay chưa phát hiện, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

[15] Đối với đối tượng Nguyễn Quốc C đã nhiều lần liên hệ với D và T để mua ma túy từ tháng 7 năm 2023. Quá trình điều tra, lấy lời khai, đối chất, C khai mua ma túy để sủ dụng cho bản thân, không có mục đích nào khác. Khám xét khẩn cấp nhà ở của C không thu được ma túy, nên không có cơ sở để xử lý Nguyễn Quốc C theo quy định. Công an quận Bình Thạnh đã thông báo đến địa phương nơi C cư trú để quản lý, giáo dục.

[16] Ở dạng tội phạm này, ngoài hình phạt tù theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định phạt bị cáo Lâm Sơn T và bị cáo Trần Hoàng D mỗi bị cáo 5.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

[17] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói được niêm phong bên ngoài ghi số vụ 13429 (2604)/23- Gói 1 cùng các chữ ký ghi tên Giám định viên Phan Tấn Quốc và Điều tra viên Nguyễn Thanh Tài, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể không màu có khối lượng 1,6274g. Là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 01 gói được niêm phong bên ngoài ghi số vụ 13429 (2604)/23- Gói 2 cùng các chữ ký ghi tên Giám định viên Phan Tấn Quốc và Điều tra viên Nguyễn Thanh Tài, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể không màu có khối lượng 4,7419g. Là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ Thu giữ của Trần Hoàng D :

- 01 vỏ thuốc lá hiệu "555". Đây không phải là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda, biển số: 69F1-711.03, số khung: RLHJK030XNY006567; số máy: JK03E-0077218. Kết quả xác minh chiếc xe trên do bà Nguyễn Ngọc Cđứng tên chủ sở hữu. Bà C và D có quan hệ tình cảm, sống chung với nhau nên cả hai dùng xe trên làm phương tiện đi lại chung. Việc D dùng xe của C để đi giao ma túy thì C hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe trên cho Nguyễn Ngọc Clà đúng quy định, do đó Hội đồng xét xử không xét.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số sim 0766629399 (là điện thoại của D dùng để hoạt động mua bán trái phép chất ma túy). Là vật chứng của vụ án, dùng vào mục đích phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Thu giữ của Lâm Sơn T:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, số sim 0779971856 (là điện thoại của T dùng để hoạt động mua bán trái phép chất ma túy). Là vật chứng của vụ án, dùng vào mục đích phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+Thu giữ của Nguyễn Quyết C:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số sim 0932161501. (là điện thoại của C dùng để liên lạc mua trái phép chất ma túy). Là vật chứng của vụ án, dùng vào mục đích phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước

[18] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên Tòa bị cáo Lâm Sơn T thừa nhận bị cáo bán ma túy từ khoảng tháng 7 năm 2023 đến thời điểm bị bắt lợi nhuận từ việc mua bán trái phép chất ma túy thì bị đã sử dụng hết cho việc chi tiêu sinh hoạt trong gia đình nên không xác định được lợi nhuận thu được cụ thể là bao nhiêu. Tuy nhiên 04 lần bán ma túy cho con nghiện Nguyễn Quốc C vào các ngày từ ngày 25/11/2023 đến ngày 28/11/2023 bị cáo khai thu lợi bất chính tổng cộng 8.000.000 đồng/04 lần/04 bịch. Sau khi trả tiền công cho bị cáo Trần Hoàng D 1.200.000 đồng, bị cáo thu lợi bất chính 6.800.000 đồng. Bị cáo đồng ý nộp lại số tiền thu lợi bất chính này để sung công quỹ Nhà nước, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên Tòa bị cáo Trần Hoàng D thừa nhận bị cáo bán ma túy cho Lâm Sơn T nhiều lần, từ khoảng tháng 7 năm 2023 đến thời điểm bị bắt lợi nhuận từ việc mua bán trái phép chất ma túy thì bị cáo đã sử dụng trong sinh hoạt cá nhân, không xác định được lợi nhuận thu được cụ thể là bao nhiêu. Tuy nhiên 04 lần bán ma túy cho con nghiện Nguyễn Quốc C vào các ngày từ ngày 25/11/2023 đến ngày 28/11/2023 bị cáo được Lâm Sơn T trả công 300.000 đồng/ 04 lần giao, tổng cộng thu lợi bất chính là 1.200.000 đồng. Bị cáo đồng ý nộp lại số tiền thu lợi bất chính này để sung công quỹ Nhà nước, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận.

[19] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm Sơn T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2023.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước

Buộc bị cáo Lâm Sơn T nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 6.800.000 đồng (Sáu triệu tám trăm ngàn đồng) sung công quỹ Nhà nước.

2. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Hoàng D phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội danh 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2023.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước

Buộc bị cáo Trần Hoàng D nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong, nếu các bị cáo chưa thi hành đủ số tiền buộc nộp là tiền thu lợi bất chính nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói được niêm phong bên ngoài ghi số vụ 13429 (2604)/23- Gói 1 cùng các chữ ký ghi tên Giám định viên Phan Tấn Quốc và Điều tra viên Nguyễn Thanh Tài, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể không màu có khối lượng 1,6274g.

- 01 gói được niêm phong bên ngoài ghi số vụ 13429 (2604)/23- Gói 2 cùng các chữ ký ghi tên Giám định viên Phan Tấn Quốc và Điều tra viên Nguyễn Thanh Tài, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể không màu có khối lượng 4,7419g.

- 01 vỏ thuốc lá hiệu "555".

+ Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số sim 0766629399 của Trần Hoàng D.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, số sim 0779971856 của Lâm Sơn T.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số sim 0932161501 của Nguyễn Quyết C.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lúc 11 giờ 10 phút, ngày 01/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Căn cứ các Điều 135; 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh
- VKSND, CA quận Bình Thạnh;
- Chi cục THA Dân sự Q.BT;
- THA HS;
- PC.27 Công an Tp.HCM;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Thức